

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án “Bảo đảm dinh dưỡng hợp lý và tăng cường hoạt động thể lực cho trẻ em, học sinh, sinh viên để nâng cao sức khỏe, dự phòng bệnh ung thư, tim mạch, đái tháo đường, bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính và hen phế quản giai đoạn 2018 - 2025”

Thực hiện Quyết định số 41/QĐ-TTg ngày 08/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Bảo đảm dinh dưỡng hợp lý và tăng cường hoạt động thể lực cho trẻ em, học sinh, sinh viên để nâng cao sức khỏe, dự phòng bệnh ung thư, tim mạch, đái tháo đường, bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính và hen phế quản giai đoạn 2018 - 2025”, Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án như sau:

I. QUAN ĐIỂM

1. Bảo đảm dinh dưỡng hợp lý và tăng cường hoạt động thể lực cho trẻ em, học sinh, sinh viên đóng vai trò quan trọng trong việc nâng cao sức khỏe, phát triển chiều cao, thể lực, dự phòng bệnh ung thư, tim mạch, đái tháo đường, bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính và hen phế quản (sau đây gọi là bệnh không lây nhiễm).

2. Bảo đảm dinh dưỡng hợp lý và tăng cường hoạt động thể lực cho trẻ em, học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục, đào tạo cần được thường xuyên, liên tục và lâu dài, lồng ghép với các dự án, đề án và các chương trình có liên quan.

3. Nhà nước quan tâm đầu tư và có cơ chế khuyến khích, huy động các nguồn lực hợp pháp khác cho công tác bảo đảm dinh dưỡng hợp lý và tăng cường hoạt động thể lực cho trẻ em, học sinh, sinh viên.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Nâng cao hiểu biết về dinh dưỡng hợp lý và hoạt động thể lực phù hợp đối với cán bộ quản lý giáo dục, nhà giáo, nhân viên, trẻ em, học sinh, sinh viên và cha mẹ học sinh nhằm dự phòng các bệnh không lây nhiễm. Thực hiện dinh dưỡng hợp lý và tăng cường hoạt động thể lực phù hợp đối với trẻ em, học sinh, sinh viên.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Nâng cao kiến thức và năng lực của cán bộ quản lý giáo dục, nhà giáo, nhân viên, trẻ em, học sinh, sinh viên và cha mẹ học sinh về dinh dưỡng hợp lý, tăng cường hoạt động thể lực để nâng cao sức khỏe, dự phòng các bệnh không lây nhiễm.

- 100% cán bộ làm y tế trường học; ít nhất 85% học sinh, sinh viên, nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục trong các cơ sở giáo dục và cơ sở giáo dục nghề nghiệp; 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong các cơ sở giáo dục mầm non; ít nhất 50% cha mẹ học sinh được truyền thông về lợi ích của dinh dưỡng hợp lý và hoạt động thể lực đối với việc phòng, chống các bệnh không lây nhiễm.

- 100% học sinh, sinh viên được truyền thông về phòng, chống tác hại thuốc lá; ít nhất 90% học sinh phổ thông, 100% sinh viên được truyền thông về tác hại của rượu, bia.

- 100% cán bộ làm y tế trường học được đào tạo, bồi dưỡng về kiến thức dinh dưỡng hợp lý, nguyên tắc xây dựng khẩu phần ăn và tăng cường hoạt động thể lực, phòng, chống các bệnh không lây nhiễm.

- 100% nhân viên làm việc tại bếp ăn tập thể trong cơ sở giáo dục và cơ sở giáo dục nghề nghiệp được đào tạo, bồi dưỡng về kiến thức dinh dưỡng hợp lý và an toàn vệ sinh thực phẩm.

b) Nâng cao tỷ lệ thực hành dinh dưỡng hợp lý cho trẻ em, học sinh, sinh viên.

- Ít nhất 90% các cơ sở giáo dục và giáo dục nghề nghiệp có tổ chức bữa ăn bán trú, cung cấp bữa ăn tại trường học cho trẻ em, học sinh, sinh viên đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng theo quy định.

- 100% cơ sở giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông tổ chức theo dõi và đánh giá tình trạng dinh dưỡng của trẻ em, học sinh đầy đủ theo quy định.

- 100% các cơ sở giáo dục và giáo dục nghề nghiệp có bếp ăn bán trú trong trường học đảm bảo các điều kiện về vệ sinh an toàn thực phẩm.

- 100% các cơ sở giáo dục và giáo dục nghề nghiệp có căng tin trong trường học đảm bảo các điều kiện về vệ sinh an toàn thực phẩm; không bán các thực phẩm, đồ uống không đảm bảo dinh dưỡng, không rõ nguồn gốc xuất xứ, không có lợi cho sức khỏe trẻ em, học sinh, sinh viên.

c) Tăng cường hoạt động thể lực cho trẻ em, học sinh, sinh viên để nâng cao sức khỏe, dự phòng các bệnh không lây nhiễm.

- 100% các cơ sở giáo dục và giáo dục nghề nghiệp thực hiện đầy đủ các quy định về hoạt động thể lực cho trẻ em, học sinh, sinh viên thông qua các hoạt động chính khóa và ngoại khóa; phần đầu mỗi học sinh, sinh viên có ít nhất 60 phút hoạt động thể lực mỗi ngày.

- 100% các cơ sở giáo dục và giáo dục nghề nghiệp có tổ chức các hoạt động truyền thông về lợi ích của việc tăng cường hoạt động thể lực cho trẻ em, học sinh, sinh viên.

III. CÁC NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Hoàn thành các cơ chế, chính sách về dinh dưỡng học đường và hoạt động thể lực trong trường học

- Bổ sung, hoàn thiện quy định về tiêu chuẩn, định mức dinh dưỡng hợp lý, chế độ hoạt động thể chất đối với học sinh, sinh viên ở từng cấp học và

phòng bệnh không lây nhiễm.

- Nghiên cứu đổi mới hoạt động giáo dục thể chất và thể thao trường học, xây dựng nội dung giáo dục bắt buộc về chế độ dinh dưỡng hợp lý, chế độ hoạt động thể chất phù hợp đối với học sinh, sinh viên và cơ chế, chính sách thúc đẩy chế độ dinh dưỡng hợp lý, hoạt động thể chất phù hợp trong các cơ sở giáo dục, đào tạo.

- Nghiên cứu xây dựng quy định về thực hiện, kiểm tra, giám sát thực hiện và đánh giá hoạt động dinh dưỡng và giáo dục thể chất trong các cơ sở giáo dục, đào tạo.

- Ban hành hệ thống tiêu chí đánh giá công tác giáo dục thể chất và thể thao trường học.

2. Đẩy mạnh công tác truyền thông về dinh dưỡng và hoạt động thể lực trong trường học

a) Nội dung truyền thông

- Dinh dưỡng hợp lý, các nhóm thực phẩm, thực phẩm lành mạnh và vệ sinh an toàn thực phẩm cho từng cấp học; các tiêu chuẩn, định mức về dinh dưỡng hợp lý, hoạt động thể chất phù hợp.

- Vai trò của hoạt động thể chất, các bài tập thể lực, các môn thể thao cho từng cấp học.

- Kiến thức chủ yếu về các bệnh không lây nhiễm do tác động của chế độ dinh dưỡng, hoạt động thể lực; các yếu tố dẫn đến nguy cơ suy dinh dưỡng, thiếu vi chất dinh dưỡng, thừa cân, thấp còi, béo phì và một số bệnh mạn tính không lây nhiễm đối với từng cấp học, bậc học, đặc biệt là nguy cơ do rượu bia, thuốc lá.

b) Đa dạng các hình thức truyền thông, nâng cao năng lực của các cấp quản lý, nhà giáo, nhân viên, học sinh, sinh viên, cha mẹ học sinh, cán bộ y tế trường học về phòng, chống các bệnh không lây nhiễm

- Tổ chức các hoạt động ngoại khóa phong phú như: Sinh hoạt dưới cờ, câu lạc bộ, cuộc thi, phong trào, diễn đàn...; tập huấn cho giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục.

- Xây dựng chuyên trang, chuyên mục truyền thông về Đề án và phổ biến kiến thức về dinh dưỡng học đường, giáo dục thể chất và phòng, chống các bệnh không lây nhiễm trên trang thông tin điện tử của nhà trường; truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Truyền thông pano, áp phích và tờ rơi về chế độ dinh dưỡng hợp lý và các hoạt động thể lực phù hợp.

- Tổ chức hội nghị tập huấn, nâng cao năng lực về các kỹ năng truyền thông, lập kế hoạch và thực hiện giám sát, đánh giá các hoạt động Đề án.

- Tổ chức tham quan, học tập, chia sẻ kinh nghiệm tổ chức hoạt động dinh dưỡng học đường và giáo dục thể chất ở từng cấp học cho cán bộ quản lý giáo

dục, giáo viên, nhân viên, cán bộ làm công tác y tế trường học.

- Xây dựng và nhân rộng các mô hình điểm về thực phẩm lành mạnh bán ở căng tin trường học và giáo dục dinh dưỡng cho học sinh các cấp học.

- Lồng ghép nội dung giáo dục dinh dưỡng và giáo dục thể chất vào các môn học của từng cấp học có liên quan và các hoạt động ngoại khóa.

- Tổ chức khám sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng, thể lực định kỳ cho trẻ em, học sinh và kết hợp lồng ghép, truyền thông cho cha mẹ học sinh thông qua các buổi họp phụ huynh, các phương tiện truyền thông của nhà trường.

- Tổ chức các cuộc thi về cách tổ chức các bữa ăn cân đối, hợp lý, lựa chọn thực phẩm an toàn; tiếp tục nâng cao chất lượng các hoạt động Hội khỏe Phù Đổng, các giải thể thao trong các cơ sở giáo dục, trường học.

3. Tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ việc đảm bảo dinh dưỡng, giáo dục thể chất và hoạt động thể thao trường học

- Đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho việc tổ chức bữa ăn bán trú của các trường học, căng tin trường học như dụng cụ chế biến, bảo quản thực phẩm, bàn ghế nơi tổ chức cho học sinh ăn, uống trong trường học.

- Xây dựng, nâng cấp hệ thống sân tập, trang thiết bị, dụng cụ tập luyện, nhà đa năng, bể bơi và các công trình thể thao phục vụ cho hoạt động thể lực trong trường học.

- Phối hợp sử dụng hiệu quả các công trình thể thao tại địa phương phục vụ hoạt động thể lực cho trẻ em, học sinh, sinh viên.

4. Tăng cường công tác quản lý về dinh dưỡng học đường và giáo dục thể chất trong các cơ sở giáo dục

- Nghiên cứu, giám sát và đánh giá định kỳ về thực trạng triển khai hoạt động dinh dưỡng học đường và giáo dục thể chất ở từng cấp học tại địa phương. Trên cơ sở đó đề ra giải pháp thực hiện phù hợp với từng cấp học và điều kiện của địa phương.

Chú trọng thực hiện và nâng cao hiệu quả Chương trình sữa học đường.

- Thường xuyên tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý giáo dục, nhà giáo, nhân viên về dinh dưỡng học đường và giáo dục thể chất trong trường học để nâng cao sức khỏe, dự phòng các bệnh không lây nhiễm.

- Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục, giáo dục nghề nghiệp tại địa phương theo chức năng, nhiệm vụ được giao định kỳ tổ chức đánh giá tình hình, kết quả thực hiện việc bảo đảm chế độ dinh dưỡng hợp lý và hoạt động thể thao phù hợp đối với các cơ sở giáo dục, giáo dục nghề nghiệp thuộc phạm vi quản lý.

5. Huy động nguồn lực và thúc đẩy xã hội hóa công tác bảo đảm dinh dưỡng và hoạt động thể lực cho trẻ em, học sinh, sinh viên

- Nhà nước có cơ chế, chính sách khuyến khích sự tham gia của các doanh

nghiệp, tổ chức, cá nhân và huy động các nguồn lực hợp pháp khác thực hiện các giải pháp, nhiệm vụ, dự án, chương trình của Đề án.

- Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động sự tham gia của các cơ quan, ban, ngành liên quan trong việc thực hiện giám sát và đánh giá các hoạt động của Đề án.

- Thực hiện lồng ghép với các chương trình, Đề án đã được phê duyệt, bảo đảm đồng bộ, hiệu quả trong quá trình triển khai Đề án.

- Đẩy mạnh hợp tác quốc tế, tranh thủ sự giúp đỡ của các tổ chức trong và ngoài nước để hỗ trợ kinh phí, chuyên gia công nghệ, thiết bị phục vụ cho việc triển khai Đề án.

IV. KINH PHÍ

1. Kinh phí thực hiện Đề án được huy động từ ngân sách nhà nước và các nguồn huy động hợp pháp khác.

2. Ngân-sách nhà nước (trung ương và địa phương) hỗ trợ cho các nhiệm vụ chi theo quy định của pháp luật về đầu tư công, ngân sách nhà nước và thông qua các chương trình, dự án được phê duyệt theo quy định của pháp luật.

V. CÁC DỰ ÁN TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Dự án truyền thông về dinh dưỡng hợp lý và hoạt động thể lực phù hợp để phòng, chống các bệnh không lây nhiễm đối với học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục, giáo dục nghề nghiệp.

2. Dự án xây dựng các mô hình điểm tại các vùng, miền về thực hiện chế độ dinh dưỡng hợp lý, hoạt động thể lực phù hợp trong các cơ sở giáo dục, giáo dục nghề nghiệp.

3. Chương trình hướng dẫn tổ chức, kiểm tra việc triển khai thực hiện chế độ dinh dưỡng hợp lý, hoạt động thể lực tại các cơ sở giáo dục, giáo dục nghề nghiệp.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan, ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã hướng dẫn tổ chức triển khai thực hiện Đề án trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và các cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng; nghiên cứu xây dựng môi trường giáo dục bắt buộc về chế độ dinh dưỡng hợp lý, chế độ hoạt động thể chất phù hợp đối với học sinh, sinh viên và các cơ chế, chính sách thúc đẩy chế độ dinh dưỡng hợp lý, hoạt động thể chất phù hợp trong các cơ sở giáo dục.

- Hướng dẫn lồng ghép việc thực hiện Đề án với việc thực hiện Chương trình sửa học đường; Đề án phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2025 và các chương trình, dự án và kế hoạch có liên quan.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Tỉnh đoàn xây dựng và thực hiện Chương trình vận động, giám sát chế độ dinh dưỡng các thực phẩm, đồ uống được bán ở căng tin trường học.

- Phối hợp với Sở Y tế xây dựng các tiêu chuẩn về dinh dưỡng đối với bữa ăn học đường; tiêu chuẩn dinh dưỡng của các thực phẩm, đồ uống được bán ở căng tin các trường học.

- Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xây dựng các quy định về thời gian hoạt động thể lực cho học sinh trong trường học phù hợp với lứa tuổi và vùng, miền.

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính xây dựng cơ chế chính sách, quản lý kinh phí, giám sát thực hiện Kế hoạch.

- Phối hợp với cơ quan chuyên môn xây dựng các tài liệu giảng dạy và tài liệu truyền thông về dinh dưỡng hợp lý và giáo dục thể chất cho từng cấp học trong các cơ sở giáo dục.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá việc triển khai thực hiện Đề án; tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Sở Y tế

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các sở, ngành liên quan trong việc triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch.

- Xây dựng các tài liệu, hướng dẫn chuyên môn, kỹ thuật về dinh dưỡng cho trẻ em, học sinh, sinh viên; tài liệu về các bệnh; tài liệu về các yếu tố nguy cơ, nhất là rượu, bia, thuốc lá;

- Triển khai Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số, Chương trình sức khỏe Việt Nam; phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng và triển khai Chương trình Sữa học đường, bảo đảm chất lượng sữa dùng trong Chương trình Sữa học đường.

- Chủ trì xây dựng các tiêu chuẩn về dinh dưỡng đối với bữa ăn học đường; tiêu chuẩn dinh dưỡng của thực phẩm, đồ uống được bán tại căng tin trường học và quy định thời gian hoạt động thể lực cho học sinh, sinh viên trong trường học phù hợp với lứa tuổi.

3. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch đối với học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các sở, ngành liên quan xây dựng, sửa đổi, bổ sung và ban hành các cơ chế, chính sách cần thiết liên quan đến việc bảo đảm dinh dưỡng và tăng cường thể lực cho học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; xây dựng và thực hiện Chương trình vận động và giám sát chế độ dinh dưỡng, hoạt động thể lực phù hợp tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

4. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Chủ trì xây dựng, ban hành định mức, tiêu chuẩn của chế độ thể lực phù hợp, hướng dẫn về chuyên môn, kỹ thuật một số môn thể thao dành cho trẻ em, học sinh; xây dựng tài liệu hướng dẫn các bài tập thể dục nâng cao sức khỏe cho trẻ em, học sinh.

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo trong việc tuyên truyền về ý nghĩa, tác dụng của tập luyện thể dục thể thao và tổ chức các cuộc thi, giải thể thao cho học sinh, sinh viên; kiểm tra, đánh giá việc tăng cường thể lực của học sinh, sinh viên.

5. Các sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính

Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Y tế và các sở, ngành liên quan bố trí kinh phí từ ngân sách nhà nước để thực hiện Kế hoạch theo quy định của pháp luật.

6. Sở Thông tin và Truyền thông

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các sở, ngành liên quan tổ chức các hoạt động thông tin, truyền thông về dinh dưỡng và hoạt động thể lực trong các cơ sở giáo dục và đào tạo.

7. Đề nghị Tỉnh đoàn

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch xây dựng và thực hiện Chương trình vận động và giám sát thực hiện chế độ dinh dưỡng và hoạt động thể lực phù hợp tại các cơ sở giáo dục; huy động các nguồn lực, xã hội hóa thực hiện Kế hoạch.

8. Đề nghị Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh

- Tuyên truyền, vận động hội viên và cộng đồng tích cực tham gia các hoạt động chăm sóc dinh dưỡng, đặc biệt là chăm sóc dinh dưỡng 1.000 ngày đầu đời cho trẻ em.

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Y tế và chính quyền các địa phương tuyên truyền, phổ biến kiến thức cho các hội viên, các bà mẹ về dinh dưỡng hợp lý và tăng cường hoạt động thể lực đối với học sinh, sinh viên và thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp có liên quan của Kế hoạch.

9. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã

- Tổ chức triển khai, chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, tổ chức liên quan thực hiện Đề án tại địa phương. Chỉ đạo các cơ quan chức năng thực hiện Chương trình sữa học đường trên địa bàn.

- Đến năm 2020, hoàn thành việc xây dựng ít nhất một mô hình điểm về thực hiện dinh dưỡng hợp lý trên địa bàn.

- Bố trí kinh phí, huy động nguồn lực, đẩy mạnh xã hội hóa phù hợp với điều kiện của địa phương để triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Theo dõi, đôn đốc, tổ chức kiểm tra giám sát việc thực hiện Kế hoạch tại địa phương; định kỳ hàng năm báo cáo tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch

gửi Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

Yêu cầu các sở, ban, ngành cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã xây dựng triển khai thực hiện đảm bảo hiệu quả, đúng lộ trình và đạt mục tiêu, chỉ tiêu đề ra. Giao Sở Giáo dục và Đào tạo theo dõi việc thực hiện Kế hoạch này, định kỳ hàng năm (trước ngày 15/12) tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Chánh VP, PCVP Phạm Xuân Phú;
- Trung tâm TT-CB-TH;
- Lưu: VT, KGVX1.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đặng Quốc Vinh